

*Xuân Lộc, ngày 02 tháng 11 năm 2018*

**BIÊN BẢN**  
**NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH ĐƯA VÀO SỬ DỤNG**

**Công trình: Lưới điện trung thế phục vụ sản xuất nông nghiệp tập trung huyện Xuân Lộc năm 2018.**

**Địa điểm xây dựng:** Huyện Xuân Lộc - Đồng Nai.

**1. Thời gian nghiệm thu:**

Bắt đầu: 8 giờ 30 ngày 02 tháng 11 năm 2018

Kết thúc: 16 giờ 30 ngày 02 tháng 11 năm 2018

Tại: Công trường.

**2. Địa điểm xây dựng:** Huyện Xuân Lộc - Đồng Nai.

**3. Thành phần tham gia nghiệm thu:**

**1. Chủ đầu tư, Đơn vị QLVH: Điện Lực Xuân Lộc**

- Ông: Phạm Quang Vĩnh Phú	Chức vụ: Giám đốc
- Ông: Phùng Tiến Nga	Chức vụ: Phó Giám đốc
- Ông: Trần Quang Hoàng	Chức vụ: PP.PTP. KH-KT
- Ông: Thái Thọ Nhơn	Chức vụ: PP.TC-KT
- Ông: Hoàng Văn Thiện	Chức vụ: TT. Tổ TTT
- Ông: Phạm Quốc Hưng	Chức vụ: CBKT
- Ông: Trần Thanh Hào	Chức vụ: CBKT
- Ông: Lê Ngọc Thanh	Chức vụ: PTP.TH
- Ông: Trần Văn Hà	Chức vụ: TT. Tổ KH

**2. Đơn vị tư vấn giám sát: Công ty CP kỹ thuật TM và tư vấn Thiên Phú**

Ông: Dương Bình Chánh	Chức vụ: Giám đốc.
Ông: Trần Văn Tuấn	Chức vụ: Giám sát A

**3. Đơn vị tư vấn thiết kế: Trung Tâm TV Công Nghiệp Đồng Nai.**

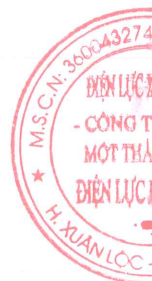
Ông: Chu Văn Hiếu	Chức vụ: Giám đốc.
Ông: .....	Chức vụ: .....

**4. Đơn vị thi công: Công ty TNHH Thu Lộc**

Bà: Trần Thị Ngọc Thọ	Chức vụ: Giám đốc.
Ông: Hoàng Như Hoàn	Chức vụ: Giám sát B
Ông: Trần Văn Sỹ	Chức vụ: Đội trưởng thi công

**5. Đơn vị UBND xã Xuân Định**

Ông: .....	Chức vụ: .....
------------	----------------



**6. Đơn vị UBND xã Bảo Hòa**

Ông: .....

Chức vụ: .....

**7. Đơn vị UBND xã Xuân Phú**

Ông: .....

Chức vụ: .....

**8. Đơn vị UBND xã Xuân Bắc**

Ông: .....

Chức vụ: .....

**9. Đơn vị UBND xã Xuân Trường**

Ông: .....

Chức vụ: .....

**10. Đơn vị UBND xã Xuân Hưng**

Ông: .....

Chức vụ: .....

**Căn cứ nghiệm thu:**

**Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu:**

- Hồ sơ thầu và hợp đồng xây dựng.
- Hồ sơ BCKTKT đã được phê duyệt và những thay đổi thiết kế đã được Chủ đầu tư phê duyệt.
- Tiêu chuẩn, quy phạm kỹ thuật được áp dụng;
- Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật kèm theo hợp đồng xây dựng.
- Nhật ký thi công, nhật ký giám sát và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu.
- Biên bản nghiệm thu bộ phận công trình xây dựng, giai đoạn thi công xây dựng.
- Bản vẽ hoàn công công trình xây dựng;
- Biên bản nghiệm thu khối lượng xây lắp hoàn thành.
- Biên bản nghiệm thu kỹ thuật công trình.

**2. Đánh giá hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng:**

- a. Khối lượng đã thực hiện: *Theo bảng kê khối lượng hoàn công xây lắp hoàn thành.*
- b. Thời gian thi công xây dựng công trình:
  - Ngày khởi công: 06/8/2018
  - Thời gian thi công: Từ ngày 06/8/2018 đến ngày 18/10/2018.
- c. Chất lượng hạng mục công trình xây dựng, công trình xây dựng: *Đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn xây dựng, chỉ dẫn kỹ thuật.* **Đạt**
- d. Các ý kiến khác nếu có: **Không**

**3. Kết luận:**

- a- Chấp nhận (hay không chấp nhận) nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình hoặc công trình xây dựng để đưa vào sử dụng.

**Chấp nhận nghiệm thu hoàn thành đưa công trình vào sử dụng.**

- b- Yêu cầu và thời hạn phải sửa chữa, hoàn thiện bổ sung và các ý kiến khác nếu có.

**Không.**

Các bên trực tiếp nghiệm thu chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định nghiệm thu này.

**ĐƠN VỊ THI CÔNG  
CÔNG TY TNHH THU LỘC**

**Giám Đốc**



**Trần Thị Ngọc Thọ**

**CHỦ ĐẦU TƯ & ĐƠN VỊ QL VH  
ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC**

**Giám Đốc**



**Phạm Quang Vĩnh Phú**

**ĐƠN VỊ GIÁM SÁT  
CTY CP KỸ THUẬT & TV THIÊN PHÚ**

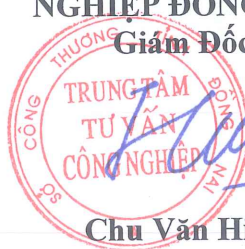
**Giám Đốc**



**Dương Bình Chánh**

**ĐƠN VỊ THIẾT KẾ  
TRUNG TÂM TƯ VẤN CÔNG  
NGHIỆP ĐỒNG NAI**

**Giám Đốc**



**Chu Văn Hiếu**

**ĐD UBND XÃ XUÂN ĐỊNH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Ngô Việt Anh**

**ĐD UBND XÃ BẢO HÒA  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Ngọc Đức**

**ĐD UBND XÃ XUÂN PHÚ  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Ngô Chi Hồng Thu**

**ĐD UBND XÃ XUÂN BẮC  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Dương Thị Phương**

**ĐD UBND XÃ XUÂN TRƯỜNG  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thành Nam**

**ĐD UBND XÃ XUÂN HƯNG**

**Trần Thị Mai Phương**

**CÁC THÀNH VIÊN THAM GIA:**

1/ Trần Quang Hoàng

6/ Lê Ngọc Thanh

2/ Thái Thọ Nhơn

7/ Trần Văn Tuấn

3/ Phạm Quốc Hưng

8/ Trần Thanh Hào

4/ Hoàng Văn Thiện

9/ Hoàng Như Hoàn

5/ Trần Văn Sỹ

**Trần Văn Hà**



**BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG  
THI CÔNG XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH**

Căn cứ vào tình hình thực hiện Hợp đồng số **17/2018-HĐ-ĐLXL** ngày 26/ 07/2018 giữa Điện lực Xuân Lộc- Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai và Công ty TNHH Thu Lộc về việc thi công xây dựng gói thầu số 02: Thi công xây lắp- công trình: **Lưới điện trung thế nông thôn phục vụ sản xuất nông nghiệp tập trung huyện Xuân Lộc năm 2018.**

Căn cứ hồ sơ quyết toán đã được hai bên thống nhất.

Hôm nay, ngày **29** tháng **11** năm 2018, chúng tôi gồm có:

**Đại diện bên A: ĐIỆN LỰC XUÂN LỘC - CÔNG TY TNHH MTV ĐIỆN LỰC ĐỒNG NAI ( Chủ đầu tư)**

Do ông: **PHẠM QUANG VĨNH PHÚ**

Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 94 Hùng Vương, Thị Trấn Gia Ray, Huyện Xuân Lộc, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

Mã số thuế: 3600432744-004

**Đại diện bên B: CÔNG TY TNHH THU LỘC (Thực hiện thi công)**

Do bà : **TRẦN THỊ NGỌC THỌ**

Chức vụ : Giám Đốc

(Theo quyết định số 01/QĐ-TL ngày 19/9/2014 và giấy ủy quyền ngày 19/9/2014 của Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Thu Lộc).

Địa chỉ: 215 Hùng Vương, Khu 4, TT Gia Ray, Huyện Xuân Lộc, Tỉnh Đồng Nai.

Mã số thuế : 3602317088

Tài khoản số: 5902.201.00.2632 tại Ngân hàng Nông Nghiệp & PTNT H.Xuân Lộc.

Hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng nêu trên với số liệu cụ thể như sau :

- |   |   |                            |
|---|---|----------------------------|
| - Giá trị hợp đồng                            | : | 1.419.238.697 đồng.        |
| - Giá trị quyết toán được hai bên thống nhất  | : | 1.374.255.938 đồng .       |
| - Số tiền bên A đã thanh toán cho bên B       | : | 0 đồng .                   |
| - Bên A còn phải thanh toán cho bên B số tiền | : | <b>1.374.255.938 đồng.</b> |

**(Bằng chữ : Một tỷ ba trăm bảy mươi bốn triệu hai trăm năm mươi lăm ngàn chín trăm ba mươi tám đồng).**

Hợp đồng thi công xây dựng công trình trên chấm dứt hiệu lực kể từ ngày hai bên ký biên bản thanh lý hợp đồng và thực hiện hết nghĩa vụ thanh toán. Riêng bảo hành công trình vẫn tiếp tục thực hiện đến khi hết hạn bảo lãnh bảo hành.

Biên bản được lập thành 06 bản, bên A giữ 05 bản, bên B giữ 01 bản và có giá trị pháp lý như nhau.

**ĐẠI DIỆN BÊN A**  
**GIÁM ĐỐC**  
  
**Phạm Quang Vĩnh Phú**

**ĐẠI DIỆN BÊN B**  
**GIÁM ĐỐC**  
  
**Trần Thị Ngọc Thọ**